

		bộ.
	An	Thông minh, nhanh trí, biết làm cho kẻ địch không nghi ngờ.
	Chú CB	Bình tĩnh, tin tưởng vào lòng dân.
	Lính	Hồng hách.
	Cai	Xảo quyệt, vôi vĩnh.
+ Yêu cầu 2:Phân vai để diễn kịch . - Chia nhóm 5. - Trình bày trước lớp  - GV cùng cả lớp tham gia bình chọn nhóm diễn hay nhất, diễn viên xuất sắc nhất.		
- Các nhóm chọn diễn một đoạn kịch. - Đại diện các nhóm lên diễn kịch trước lớp. - Cả lớp nhận xét, bình chọn bạn diễn giỏi nhất.		
<b>3. Hoạt động ứng dụng: (3phút)</b>		
- Em thích nhân vật nào nhất trong vở kịch <i>Lòng dân</i> ? Vì sao ?		- HS nêu

*Thể dục*

**ĐỘNG TÁC VẬN MÌNH-TRÒ CHƠI “AI NHANH VÀ KHÉO HƠN”**

**I. MỤC TIÊU**

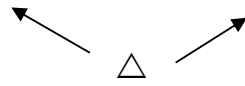
- Biết cách thực hiện động tác vươn thở, tay, chân và vận mình của bài thể dục phát triển chung.
- Biết cách chơi và tham gia chơi được các trò chơi.
- Giáo dục HS ý thức ham luyện tập thể dục thể thao.

**II. CHUẨN BỊ.**

Sân bãi, còi, bóng.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY – HỌC**

NỘI DUNG	Định lượng	PH/pháp và hình thức tổ chức
<b>I.Mở đầu:</b> - GV nhận lớp, phổ biến nội dung yêu cầu bài học. - Chạy chậm theo địa hình tự nhiên. - Khởi động các khớp: Tay, chân, hông gối. * Chơi trò chơi"Đứng ngòi theo hiệu lệnh"	1-2p 100 m 1-2p 1-2p	X X X X X X X X X X X X X X X X 
<b>II.Cơ bản:</b> - Ôn tập 3 động tác vươn thở, tay và chân. Lần đầu, GV làm mẫu và hô nhịp.Những lần sau, cán sự vừa làm mẫu vừa hô nhịp cho lớp tập. - GV sửa sai cho HS. - Học động tác vận mình.	21 x 8nh          41 x 8nh	X X X X X X X X X X X X X X X X 

<p>GV nêu tên động tác, sau đó vừa làm mẫu vừa giải thích động tác để HS tập theo.                  - Ôn 4 động tác thể dục đã học.                  Phân chia tổ tập luyện dưới sự điều khiển của tổ trưởng.                  GV đến các tổ hướng dẫn uốn nắn cho từng HS.                  - Chơi trò chơi: "Ai nhanh và khéo hơn".                  GV nhắc lại cách chơi, cho chơi thử 1-2 lần, sau đó cho chơi chính thức.</p>	<p>4-5p  4-5p</p>	<p>X X                  X X                  X O ∇ O X                  X X                  X X</p>
<p><b>III. Kết thúc:</b>                  - Nhảy thả lỏng, cúi thả lỏng, hít thở sâu.                  - GV cùng HS hệ thống bài.                  - GV nhận xét đánh giá kết quả bài học, về nhà ôn 4 động tác thể dục đã học.</p>	<p>2p                  1-2p                  1-2p</p>	<p>X X X X X X X X                  X X X X X X X X  </p>

ĐIỀU CHỈNH - BỔ SUNG:

.....  
 .....  
 .....

*Thể dục*

**TRÒ CHƠI "CHẠY NHANH THEO SỐ"**

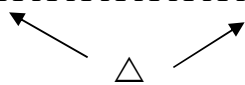
**I. MỤC TIÊU**

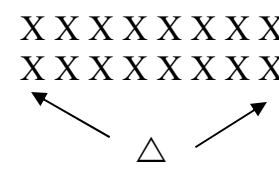
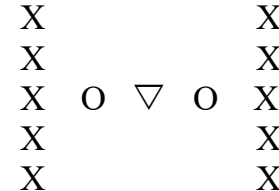
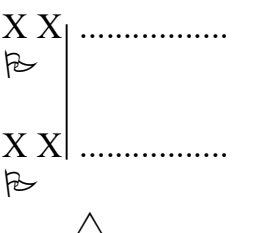
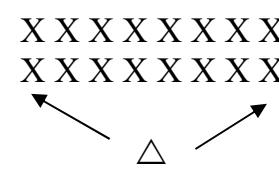
- Chơi trò chơi "Chạy nhanh theo số". YC biết cách chơi và tham gia chơi được trò chơi.
- Biết cách thực hiện động tác vươn thở, tay, chân và vặn mình của bài thể dục phát triển chung.

**II. CHUẨN BỊ**

Trên sân trường, vệ sinh sạch sẽ. GV chuẩn bị 1 còi, 4 lá cờ.

**III. NỘI DUNG VÀ PHƯƠNG PHÁP TỔ CHỨC**

NỘI DUNG	Định lượng	PH/pháp và hình thức tổ chức
<p><b>I. Mở đầu:</b>                  - GV nhận lớp, phổ biến nội dung yêu cầu bài học.                  - Chạy chậm theo 1 hàng dọc quanh sân trường.                  - Khởi động các khớp: Tay, chân, hông, gối.                  - Trò chơi "Làm theo hiệu lệnh".                  - Kiểm tra bài cũ: 4 động tác thể dục đã học.</p>	<p>1-2p                  100 m                  1-2p                  1-2p</p>	<p>X X X X X X X X                  X X X X X X X X  </p>
<p><b>II. Cơ bản:</b>                  - Ôn 4 động tác thể dục đã học.                  GV làm mẫu, hô cho HS tập theo.</p>	<p>12-14p                  2l x 8nh</p>	

<p>- Chia tổ tập luyện, dưới sự điều khiển của tổ trưởng. GV đến các tổ theo dõi uốn nắn cho từng HS. - Chơi trò chơi "Chạy nhanh theo số". GV nêu tên trò chơi, giới thiệu cách chơi, cho HS chơi thử 1-2 lần, sau đó chơi chính thức.</p>	<p>4-5p  6-8p</p>	  
<p><b>III. Kết thúc:</b> - Nhảy thả lỏng, cúi người thả lỏng. - GV cùng HS hệ thống bài. - Nhận xét tiết học, về nhà ôn 4 động tác thể dục đã học.</p>	<p>1-2p 1-2p 1-2p</p>	

ĐIỀU CHỈNH - BỔ SUNG:

.....  
 .....  
 .....

Thứ năm ngày 8 tháng 11 năm 2018

Tiếng Việt

**ÔN TẬP GIỮA HỌC KÌ I (Tiết 6)**

**I. MỤC TIÊU**

1. Kiến thức: Tìm được từ đồng nghĩa, trái nghĩa để thay thế theo yêu cầu BT1, 2 (chọn 3 trong 5 mục a, b, c, d, e)
2. Kỹ năng: Đặt được câu để phân biệt được từ đồng âm, từ trái nghĩa (BT4)  
\* HS(M3,4) thực hiện được toàn bộ BT2.
3. Thái độ: HS có ý thức sử dụng từ chính xác.
4. Năng lực:

- Năng lực tự chủ và tự học, năng lực giao tiếp và hợp tác, năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo.
- Năng lực văn học, năng lực ngôn ngữ, năng lực thẩm mỹ.

**II. CHUẨN BỊ**

**1. Đồ dùng**

- GV: Bài tập 1 viết sẵn trên bảng lớp

- HS: Đọc trước bài, SGK

## 2. Phương pháp và kĩ thuật dạy học

- Vấn đáp, thảo luận nhóm, trò chơi...

- Kĩ thuật đặt và trả lời câu hỏi.

- Kĩ thuật trình bày một phút

## III. TỔ CHỨC CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY - HỌC

Hoạt động của thầy	Hoạt động của trò
<b>1. Hoạt động khởi động:(3 phút)</b>	
<ul style="list-style-type: none"> <li>- Cho HS hát</li> <li>- Cho HS thi đặt câu có từ đồng âm</li> <li>- GV nhận xét</li> <li>- Giới thiệu bài - Ghi bảng</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- HS hát</li> <li>- HS thi đặt câu</li> <li>- HS nghe</li> <li>- HS nghe</li> </ul>
<b>2. Hoạt động thực hành:(30 phút)</b>	
<p>* <i>Mục tiêu</i>:- Tìm được từ đồng nghĩa, trái nghĩa để thay thế theo yêu cầu BT1, 2 (chọn 3 trong 5 mục a, b, c, d, e)</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đặt được câu để phân biệt được từ đồng âm, từ trái nghĩa (BT4)</li> <li>- HS(M3,4)thực hiện được toàn bộ BT2.</li> </ul> <p>* <i>Cách tiến hành</i>:</p>	
<p><b>Bài 1: HĐ cặp đôi</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Gọi HS đọc yêu cầu bài tập</li> <li>- Hãy đọc các từ in đậm trong bài văn</li> <li>- Vì sao phải thay những từ in đậm đó bằng từ đồng nghĩa khác?</li> <li>- Yêu cầu HS trao đổi làm bài theo cặp</li> <li>- Gọi HS trả lời</li> <li>- GVKL câu đúng:</li> </ul> <p><b>Bài 2: HĐ cá nhân</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Gọi HS đọc yêu cầu</li> <li>- HS tự làm bài</li> <li>- GV nhận xét chữa bài</li> </ul> <p>- Yêu cầu HS đọc thuộc lòng những câu thành ngữ, tục ngữ trên</p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- HS đọc yêu cầu</li> <li>+ HS đọc</li> <li>+ Vì những từ đó dùng chưa chính xác trong tình huống.</li> <li>- HS thảo luận theo nhóm 2</li> <li>- 4 HS nối tiếp nhau phát biểu</li> <li>+ Hoàng <b>bưng</b> chén nước <b>mời</b> ông uống. Ông <b>xoa</b> đầu Hoàng và nói: Cháu của ông ngoan lắm! Thế cháu đã học bài chưa? Hoàng nói với ông : Cháu vừa <b>làm</b> xong bài tập rồi ông ạ!</li> <li>- HS đọc</li> <li>- HS làm vào vở</li> <li>- HS lên chia sẻ trước lớp</li> <li>+ Một miếng khi <b>đói</b> bằng một gói khi <b>no</b>.</li> <li>+ Đoàn kết là <b>sống</b>, chia rẽ là <b>chết</b>.</li> <li>+ <b>Thắng</b> không kiêu, <b>bại</b> không nản</li> <li>+ Nói lời phải giữ lấy lời</li> <li>Đừng như con bướm <b>đậu</b> rồi lại <b>bay</b></li> <li>+ Tốt gỗ hơn tốt nước sơn</li> <li><b>Xấu</b> người <b>đẹp</b> nét còn hơn đẹp người</li> <li>- HS đọc thuộc lòng các câu trên</li> </ul>

<p><b>Bài 3: HD cá nhân</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Gọi HS đọc yêu cầu</li> <li>- HS tự làm bài</li> <li>- GV nhận xét</li> </ul> <p><b>Bài 4: HD cá nhân</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- HS đọc yêu cầu</li> <li>- Yêu cầu HS làm bài</li> <li>- GV nhận xét</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- HS đọc</li> <li>- HS làm vào vở</li> <li>- HS lên bảng chia sẻ kết quả</li> <li>+ <i>Hàng hoá tăng giá nhanh quá.</i></li> <li>+ <i>Mẹ em mới mua một cái giá sách.</i></li> <li>+ <i>Quyển sách này giá bao nhiêu tiền?</i></li> <li>+ <i>Giá sách của em rất đẹp.</i></li> <li>+ <i>Mẹ em hỏi giá chiếc áo treo trên giá.</i></li> </ul> <ul style="list-style-type: none"> <li>- HS đọc yêu cầu</li> <li>- HS làm vào vở, chia sẻ kết quả</li> <li>a) <i>Mẹ em không đánh em bao giờ.</i></li> <li>b) <i>Chiều nay, chúng em đi tập đánh trống.</i></li> <li>c) <i>Em thường đánh rửa ấm chén cho sạch sẽ.</i></li> </ul>
<p><b>3.Hoạt động ứng dụng:(2 phút)</b></p>	
<ul style="list-style-type: none"> <li>- Đặt câu để phân biệt từ đồng âm: <i>chiếu, kén, mọc</i></li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- HS đặt câu:</li> <li>+ Mặt trời <i>chiếu</i> sáng.</li> <li>+ Bà tôi trái <i>chiếu</i> ra sân.</li> <li>+ Con tằm đang làm <i>kén</i>.</li> <li>+ Cây phải <i>kén</i> mạ, nuôi cá phải <i>kén</i> giống.</li> <li>+ Sáng nào tôi cũng ăn bát bún <i>mọc</i>.</li> <li>+ Những ngôi nhà mới <i>mọc</i> lên san sát.</li> </ul>

ĐIỀU CHỈNH - BỔ SUNG:

.....

.....

.....

**Toán**  
**LUYỆN TẬP**

**I. MỤC TIÊU**

1. **Kiến thức:** - Biết cộng các số thập phân.  
- Biết tính chất giao hoán của phép cộng các số thập phân.
2. **Kỹ năng:** Vận dụng kiến thức thực hiện cộng các số thập phân và giải các bài toán có nội dung hình học.  
- HS làm bài: 1; 2(a,c); 3.
3. **Thái độ:** Yêu thích học toán.
4. **Năng lực:**  
- **Năng tự chủ và tự học, năng lực giao tiếp và hợp tác, năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo,**

- Năng lực tư duy và lập luận toán học, năng lực mô hình hoá toán học, năng lực giải quyết vấn đề toán học, năng lực giao tiếp toán học, năng lực sử dụng công cụ và phương tiện toán học

## II. CHUẨN BỊ

### 1. Đồ dùng

- GV: SGK, Bảng phụ kẻ sẵn nội dung của bài tập 1.
- HS : SGK, bảng con, vở...

### 2. Phương pháp và kỹ thuật dạy học

- Vấn đáp , quan sát, thảo luận nhóm, thực hành, trò chơi...
- Kỹ thuật đặt và trả lời câu hỏi.
- Kỹ thuật trình bày một phút

## III. TỔ CHỨC CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY – HỌC

Hoạt động của thầy	Hoạt động của trò								
<b>1. Hoạt động khởi động:(5 phút)</b>									
<p>- Cho HS tổ chức chơi trò chơi"Nói nhanh, nói đúng" + Cho 2 đội chơi, mỗi đội 4 em .Sau khi có hiệu lệnh các đội nói phép tính với kết quả đúng. Đội nào nói nhanh và đúng thì đội đó thắng.</p> <table border="1" style="width: 100%; text-align: center;"> <tr> <td><math>37,5 + 56,2</math></td> <td><math>1,822</math></td> </tr> <tr> <td><math>19,48+26,15</math></td> <td><math>45,63</math></td> </tr> <tr> <td><math>45,7+129,46</math></td> <td><math>93,7</math></td> </tr> <tr> <td><math>0,762 +1,06</math></td> <td><math>175,16</math></td> </tr> </table>	$37,5 + 56,2$	$1,822$	$19,48+26,15$	$45,63$	$45,7+129,46$	$93,7$	$0,762 +1,06$	$175,16$	<p>- HS chơi trò chơi</p>
$37,5 + 56,2$	$1,822$								
$19,48+26,15$	$45,63$								
$45,7+129,46$	$93,7$								
$0,762 +1,06$	$175,16$								
<p>- GV nhận xét - Giới thiệu bài - Ghi bảng</p>	<p>- HS nghe - HS ghi bảng</p>								
<b>2. Hoạt động thực hành:(30 phút)</b>									
<p>* <i>Mục tiêu</i>- Biết cộng các số thập phân.          - Biết tính chất giao hoán của phép cộng các số thập phân.          - Vận dụng kiến thức thực hiện cộng các số thập phân và giải các bài toán có nội dung hình học.          - HS cả lớp làm bài: 1; 2(a,c); 3.          - HS( M3,4) làm được tất cả các bài tập</p>									
* <i>Cách tiến hành</i> :									
<p><b>Bài 1: HD cá nhân</b> - GV yêu cầu HS đọc đề bài và nêu yêu cầu của bài.</p>	<p>- HS đọc thầm đề bài trong SGK. - HS nêu yêu cầu : Bài cho các cặp số a,b yêu cầu chúng ta tính giá trị của hai biểu thức <math>a + b</math> và <math>b + a</math> sau đó so sánh giá trị của hai biểu thức này.</p>								
<p>- GV yêu cầu HS làm bài cá nhân</p>	<p>- HS cả lớp làm bài vào vở , chia sẻ kết quả.</p>								

a	5,7	14,9	0,53
b	6,24	4,36	3,09
a + b	$5,7 + 6,24 = 11,94$	$14,9 + 4,36 = 19,26$	$0,53 + 3,09 = 3,62$
b + a	$6,24 + 5,7 = 11,94$	$4,36 + 14,9 = 19,26$	$3,09 + 0,53 = 3,62$

- GV nhận xét, kết luận  
 + Em có nhận xét gì về giá trị, vị trí các số hạng của hai tổng a + b và b + a khi a = 5,7 và b = 6,24 ?

**Bài 2( a, c): HD cá nhân**

- GV yêu cầu HS đọc đề bài toán.  
 - Em hiểu yêu cầu của bài “dùng tính chất giao hoán để thử lại” như thế nào?

- GV yêu cầu HS làm bài.  
 - GV nhận xét HS

**Bài 3 : HD cá nhân**

- GV gọi HS đọc đề bài toán.  
 - GV yêu cầu HS làm bài.  
 - GV chữa bài cho HS.

**Bài 2(b)M3,4: HD cá nhân**

- Cho HS làm rồi chữa bài

**Bài 4(M3,4): HD cá nhân**

- Cho HS tự đọc đề bài rồi làm bài.  
 - GV hướng dẫn khi cần thiết

+ Hai tổng này có giá trị bằng nhau.  
 + Khi đổi chỗ các số hạng của tổng 5,7 + 6,24 thì ta được tổng 6,24 + 5,7.

- HS đọc thầm đề bài trong SGK.  
 - Thực hiện tính cộng sau đó đổi chỗ các số hạng để tính tiếp. Nếu hai phép cộng có kết quả bằng nhau tức là đã tính đúng, nếu hai phép cộng cho hai kết quả khác nhau tức là đã tính sai.

- HS cả lớp làm bài vào vở .

Kết quả:

a. 13,26                      c. 0,16

- Cả lớp theo dõi  
 - HS tự làm bài vào vở, báo cáo kết quả

Bài giải

Chiều dài của hình chữ nhật là:

$$16,34 + 8,32 = 24,66 \text{ (m)}$$

Chu vi hình chữ nhật là:

$$(16,34 + 24,66) \times 2 = 82 \text{ (m)}$$

Đáp số: 82 m

- HS làm bài

b)  $45,08 + 24,94 = 70,02$

$$24,94 + 45,08 = 70,02$$

- HS tự làm bài vào vở, báo cáo giáo viên

Bài giải

Số mét vải cửa hàng đã bán trong hai tuần lễ là:

$$314,78 + 525,22 = 840 \text{ (m)}$$

Tổng số ngày trong hai tuần lễ là:

$$7 \times 2 = 14 \text{ (ngày)}$$

Trung bình mỗi ngày cửa hàng bán được số mét vải là:

	840 : 14 = 60(m) Đáp số : 60m vải
<b>3. Hoạt động ứng dụng: (3 phút)</b>	
- Cho HS vận dụng làm bài tập sau: Viết số thích hợp vào chỗ chấm: 13,5 + 26,4 = 26,4 + ..... 48,97 + ..... = 9,7 + 48,97	- HS làm bài

ĐIỀU CHỈNH - BỔ SUNG:

.....

.....

.....

-----

*Tiếng Việt*

**KIỂM TRA ( ĐỌC HIỂU, LUYỆN TỪ VÀ CÂU)**

-----

Thứ sáu ngày 15 tháng 11 năm 2018

*Tiếng Việt*

**KIỂM TRA ( TẬP LÀM VĂN)**

-----

*Toán*

**TỔNG NHIỀU SỐ THẬP PHẦN**

**I. MỤC TIÊU**

1. *Kiến thức:* Biết :

- Tính tổng nhiều số thập phân.
- Tính chất kết hợp của phép cộng các số thập phân

2. *Kĩ năng:*

- Vận dụng để tính tổng bằng cách thuận tiện nhất
- HS làm bài tập: 1(a, b), 2, 3(a, c).

3. *Thái độ:* Yêu thích học toán

4. *Năng lực:*

- Năng tư chủ và tự học, năng lực giao tiếp và hợp tác, năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo,
- Năng lực tư duy và lập luận toán học, năng lực mô hình hoá toán học, năng lực giải quyết vấn đề toán học, năng lực giao tiếp toán học, năng lực sử dụng công cụ và phương tiện toán học

**II. CHUẨN BỊ**

1. **Đồ dùng**

- GV: SGK,
- HS : SGK, bảng con, vở...

2. **Phương pháp và kĩ thuật dạy học**

- Vấn đáp , quan sát, thảo luận nhóm, thực hành, trò chơi...
- Kĩ thuật đặt và trả lời câu hỏi.
- Kĩ thuật trình bày một phút

**III. TỔ CHỨC CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY – HỌC**



Hoạt động của thầy	Hoạt động của trò
<p><b>1. Hoạt động khởi động:(5 phút)</b></p>	
<ul style="list-style-type: none"> <li>- Cho HS hát</li> <li>- Cho HS nêu lại cách thực hiện cộng hai số thập phân.</li> <li>- GV nhận xét</li> <li>- Giới thiệu bài - Ghi bảng</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- HS hát</li> <li>- HS nêu</li> <li>- HS nghe</li> <li>- HS ghi bảng</li> </ul>
<p><b>2. Hoạt động hình thành kiến thức mới:(12 phút)</b>                      * Mục tiêu: Biết tính tổng nhiều số thập phân.                      * Cách tiến hành:</p>	
<p><b>* Ví dụ : HĐ cả lớp=&gt; Cá nhân</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- GV nêu bài toán : <i>Có ba thùng đựng dầu, thùng thứ nhất có 27,5l thùng thứ hai có 36,75l , thùng thứ ba có 14,5l. Hỏi cả ba thùng có bao nhiêu lít dầu ?</i></li> <li>- Làm thế nào để tính số lít dầu trong cả ba thùng ?</li> <li>- GV nêu : Dựa vào cách tính tổng hai số thập phân, em hãy suy nghĩ và tìm cách tính tổng ba số:  <math>27,5 + 36,75 + 14,5</math>.</li> <li>- GV gọi 1 HS thực hiện cộng đứng lên bảng làm bài và yêu cầu HS cả lớp theo dõi.</li> <li>- GV nhận xét</li> <li><b>* Bài toán:HĐ cả lớp=&gt; Cá nhân</b></li> <li>- GV nêu bài toán: <i>Người ta uốn sợi dây thép thành hình tam giác có độ dài các cạnh là: 8,7dm ; 6,25dm ; 10dm. Tính chu vi của hình tam giác đó.</i></li> <li>- Em hãy nêu cách tính chu vi của hình tam giác.</li> <li>- GV yêu cầu HS giải bài toán trên.</li> <li>- GV nhận xét chữa</li> <li>- Em hãy nêu cách tính tổng <math>8,7 + 6,25 + 10</math> .</li> <li>- GV nhận xét</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- HS nghe và tóm tắt, phân tích bài toán ví dụ.</li> <li>- Tính tổng <math>37,5 + 36,75 + 14,5</math>.</li> <li>- HS trao đổi với nhau và cùng tính:  <math display="block">\begin{array}{r} 27,5 \\ + 36,75 \\ \hline 14,5 \\ \hline 78,75 \end{array}</math></li> <li>- 1 HS lên bảng làm bài.</li> <li>- HS nghe và phân tích bài toán.</li> <li>- Muốn tính chu vi hình tam giác ta tính tổng độ dài các cạnh.</li> <li>- 1 HS lên bảng làm bài, HS cả lớp làm bài vào vở.  <p style="text-align: center;">Bài giải                      Chu vi của hình tam giác là :  <math>8,7 + 6,25 + 10 = 24,95</math> (dm)                      Đáp số : 24,95 dm</p></li> <li>- 1 HS nêu trước lớp, HS cả lớp theo dõi và nhận xét.</li> </ul>
<p><b>3. Hoạt động thực hành:(20 phút)</b>                      * Mục tiêu: - Tính tổng nhiều số thập phân.                      - Tính chất kết hợp của phép cộng các số thập phân</p>	